

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến (Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ - Công an huyện Trảng Bom) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 2003, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 02/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1983 và bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1981. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 17/8/2023 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q và Lương Tấn T là bạn quen biết xã hội. Khoảng tháng 6/2023, T rủ Q đến nhà T tại ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai sinh sống và giao bán ma túy giúp T, mỗi lần Q đi bán ma túy cho T thì T trả công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng và cho Q ăn ở không phải trả tiền. Tiền mua bán ma túy do T và người mua thỏa thuận và giao dịch với nhau, Q không được biết. Khoảng 17

giờ ngày 17/8/2023, T đưa cho Q 01 (một) gói nylon kích thước 02 x 04 cm bên trong chứa 02 (hai) viên nén ma túy màu xanh in chữ FCB (khối lượng 0,6752 gam, loại: MDMA) và 01 (một) gói nylon kích thước 02 x 02 cm bên trong chứa ma túy đá (khối lượng: 1,8691 gam, loại: Ketamine), tất cả được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh, T nói Q mang ma túy đi bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), Q đồng ý đi bán ma túy cho T, T đưa thêm cho Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu vàng và 01 (một) xe mô tô hiệu Wave ZX, màu đỏ, biển số 60N8-2473, T nói Q đi theo chỉ dẫn của google map trong điện thoại để gặp và bán ma túy cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có nick Zalo tên “Nhật”. Q cầm vỏ bao thuốc lá YETT bên trong chứa ma túy cất giấu vào trong ống tay áo bên trái của áo khoác màu đen đang mặc và cầm theo điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, rồi điều khiển xe 60N8-2473 đi theo chỉ dẫn của google map trên điện thoại. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe mô tô biển số 60N8-2473 lưu thông trên đường N đến đoạn đường thuộc tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T thì bị lực lượng tuần tra Công an thị trấn T, kiểm tra phát hiện bắt quả tang Q đang tàng trữ trái phép 0,6752 gam ma túy loại: MDMA và 1,8691 gam ma túy, loại: Ketamine để mang đi bán.

Ngoài ra, Q khai nhận trước đó đã mang ma túy đi bán cho T được 03 (ba) lần: Lần thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/8/2023, T đưa cho Q 01 (một) gói ma túy đá và 01 (một) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo để Q đi giao cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực trên đường thuộc ấp 6, xã Sông Trầu. Lần thứ 02: Vào khoảng 05 giờ ngày 15/8/2023, Q bán giúp T 01 (một) gói ma túy đá và 01 (một) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo cho người mua lần thứ nhất và cũng bán ở địa điểm lần thứ nhất. Lần thứ 3, vào khoảng 10 giờ ngày 16/8/2023, Q bán giúp T 01 (một) gói ma túy đá và 01 (một) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) trên đường ở xã Q (không nhớ rõ đường), huyện T. Sau mỗi lần bán ma túy cho T thì T trả công cho Q số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, tùy theo số lượng ma túy bán được. Tuy nhiên, Q nhờ T giữ tiền dùm Q với mục đích để dành tiền sau này Q mua xe mô tô.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh bên trong có 01 gói nylon kích thước 02 x 04 cm chứa 02 viên nén màu xanh in chữ FCB và 01 gói nylon kích thước 02 x 02 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong vào phong bì dán kín có chữ ký của Trần Văn Q và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave ZX màu đỏ đen, biển số 60N8-2473; 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng, gắn sim số 0336577497 và 01 cái áo khoác màu đen.

Ngày 18/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 453/QĐ-KTMT gửi Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Đồng Nai định chất ma túy. Tại kết luận giám định số: 1848/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,8691 gam (một phẩy tám sáu chín một gam), loại Ketamine.

- Mẫu 02 viên nén màu xanh (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6752 gam (không phẩy sáu bảy năm hai gam), loại: MDMA.

Ngày 25/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự; Quá trình điều tra, Trần Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-TB ngày 20/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Trần Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ma túy sau giám định số: 1848/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (bên trong phong bì có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh) và 01 (một) cái áo khoác màu đen là vật chứng, phương tiện phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, gắn sim số 0336577497 của Lương Tấn T đưa cho Q sử dụng, liên quan đến hành vi của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng xử lý sau.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave ZX màu đỏ đen biển số 60NS 2473. Kết quả tra cứu xác định biển số xe 60N8-2473 do chị Trần Thị Hồng V, địa chỉ ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai làm chủ sở hữu, hiện nay chị V không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với Lương Tấn T, huyện không có mặt tại địa phương nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định truy tìm đối

với Lương Tấn T nhưng chưa tìm thấy nên chưa làm việc được, do đó chưa có căn cứ vững chắc để khởi tố, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 17/8/2023, tại tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn Q đã có hành vi tàng trữ 0,6752 gam ma túy loại MDMA và 1,8691 gam ma túy loại: Ketamine nhằm mục đích bán cho người mua không rõ nhân thân lai lịch thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngoài ra, Q khai nhận trước đó đã 03 (ba) lần phụ giúp Lương Tấn T bán ma túy cho các đối tượng nghiện không rõ nhân thân lai lịch trên địa bàn huyện Trảng Bom. Hành vi nêu trên của Trần Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017)

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 1848/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai (bên trong phòng bì có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh) và 01 (một) cái áo khoác màu đen.

[4.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu vàng, gắn sim số 0336577497 của Lương Tấn T đưa cho Q sử dụng, liên quan đến hành vi của T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách riêng xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.3] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave ZX màu đỏ đen biển số 60NS 2473. Kết quả tra cứu xác định biển số xe 60N8-2473 do chị Trần Thị Hồng V, địa chỉ ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai làm chủ sở hữu, hiện nay chị V không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với Lương Tấn T, huyện không có mặt tại địa phương nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định truy tìm đối với Lương Tấn T nhưng chưa tìm thấy nên chưa làm việc được, do đó chưa có căn cứ vững chắc để khởi tố, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2023.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 1848/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai (bên trong phòng bì có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu YETT màu xanh) và 01 (một) cái áo khoác màu đen.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Tâm

Mẫu 27-HS